

Số: **28** /2018/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày **21** tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng phần mềm và cơ sở dữ liệu theo dõi tình hình thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất, mặt nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh, báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại công văn số 1185/STP-VB&TDTHPL ngày 30/8/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng phần mềm và cơ sở dữ liệu theo dõi tình hình thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất, mặt nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Quyết định này và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/10/2018.

Điều 3. Các Ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; thủ trưởng các sở, ban, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Ban Quản lý Khu kinh tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thủ trưởng các cơ quan liên quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3 (thực hiện);
- V0-V5, QH2-3, QLĐĐ1-2, MT, XD1-5, GT1-2, CN, TH1;
- Báo Quảng Ninh;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, QH1.

100 bản-QĐ-84-09

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Long

QUY CHẾ

**Quản lý, vận hành, khai thác sử dụng phần mềm và cơ sở dữ liệu
theo dõi tình hình thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất, mặt nước
trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND
ngày 21/9/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý, vận hành, khai thác sử dụng phần mềm và cơ sở dữ liệu theo dõi tình hình thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất, mặt nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (sau đây gọi chung là phần mềm quản lý dự án) trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan quản lý nhà nước về quy hoạch, đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường gồm các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; các cơ quan quản lý nhà nước khác có liên quan.

2. Các nhà đầu tư (tổ chức, cá nhân) được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giao đất, cho thuê đất... để thực hiện dự án đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Phần mềm quản lý dự án là phần mềm tin học hoá, tạo lập ngân hàng dữ liệu số hóa các văn bản, thông tin về các dự án có sử dụng đất, mặt nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh nhằm hỗ trợ các sở ngành, địa phương trong việc quản lý, cập nhật, theo dõi tình hình triển khai các dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh để kịp thời tham mưu, đề xuất thu hồi đất, chấm dứt hoạt động đầu tư các dự án triển khai chậm tiến độ, vi phạm pháp luật hoặc đôn đốc các nhà đầu tư triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư; tổng hợp, cung cấp các thông tin và kết xuất báo cáo tổng hợp phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương.

2. Văn bản điện tử là văn bản được thể hiện dưới dạng thông điệp dữ liệu.

3. Tài khoản là tên (user name) và mật khẩu (password) đăng nhập được cấp cho các sở, ngành, địa phương để truy cập và sử dụng phần mềm quản lý dự án.

Điều 4. Tên miền và phân cấp quản lý tài khoản truy cập phần mềm quản lý dự án

1. Phần mềm quản lý dự án được cấu hình và cài đặt, triển khai tập trung trên máy chủ Trung tâm dữ liệu tại Trụ sở UBND tỉnh. Các sở, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân có thể truy cập phần mềm thông qua đường truyền internet hoặc thông qua mạng LAN (nếu làm việc tại cơ quan).

Phần mềm quản lý dự án được xây dựng trên nền web, hoạt động trên môi trường mạng Internet với tên miền để truy cập là <http://qlda.quangninh.gov.vn/>.

2. Phân cấp quản lý tài khoản truy cập phần mềm quản lý dự án

- Trung tâm Thông tin - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan quản lý tài khoản quản trị phần mềm (Administrator); phân quyền cho các tài khoản của người dùng khác.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế, Văn phòng UBND tỉnh được cấp 02 tài khoản/đơn vị để đăng nhập và thực hiện các chức năng, nhiệm vụ về quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng phần mềm và cơ sở dữ liệu; trong đó:

+ 01 tài khoản thực hiện các chức năng, nhiệm vụ về quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng phần mềm và cơ sở dữ liệu phần mềm.

+ 01 tài khoản để tra cứu thông tin về các thủ tục pháp lý và tình hình triển khai các dự án; không được cấp quyền hiệu chỉnh, cập nhật, bổ sung dữ liệu phần mềm.

(01 tài khoản có thể được một số cán bộ, công chức cùng sử dụng. Việc giao cán bộ, công chức sử dụng tài khoản phần mềm do Thủ trưởng các cơ quan tự xem xét, quyết định).

- Các đơn vị tham gia quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng phần mềm và cơ sở dữ liệu phần mềm có trách nhiệm quản lý tài khoản và thay đổi mật khẩu định kỳ, đảm bảo an ninh an toàn trong quá trình tác nghiệp phần mềm.

Điều 5. Trường hợp phần mềm quản lý dự án gặp sự cố kỹ thuật

Trong trường hợp xảy ra sự cố kỹ thuật dẫn tới phần mềm quản lý dự án tạm ngừng hoạt động hoặc không bảo đảm tính an toàn, bảo mật thì cán bộ của UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế được giao quản lý, sử dụng phần mềm phải báo cáo ngay cho Thủ trưởng cơ quan và Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh (Đ/c Vũ Hoàng Tùng - Phó Giám đốc Trung tâm thông tin, số điện thoại 0912 109 696) để được hướng dẫn các biện pháp khắc phục, xử lý sự cố.

Chương II

QUẢN LÝ, CẬP NHẬT, KHAI THÁC SỬ DỤNG PHẦN MỀM QUẢN LÝ DỰ ÁN

Điều 6. Nguyên tắc quản lý, vận hành, khai thác sử dụng phần mềm quản lý dự án

1. Phần mềm đảm bảo hoạt động thông suốt, liên tục; bảo đảm khai thác hiệu quả phần mềm, tuân thủ các nguyên tắc quản lý, khai thác, bảo vệ và duy trì cơ sở dữ liệu theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Phần mềm, cơ sở dữ liệu dùng chung tuân thủ các nguyên tắc, biện pháp theo các quy định pháp luật hiện hành về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; các tài liệu văn bản có nội dung mật được quản lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Bảo đảm kinh phí ngân sách nhà nước thường xuyên hàng năm cho công tác quản lý, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp phần mềm kịp thời phục vụ nhiệm vụ chung.

Điều 7. Các hành vi bị cấm

1. Nghiêm cấm các hoạt động khai thác, sử dụng phần mềm quản lý dự án và cơ sở dữ liệu vì mục đích vụ lợi, nội dung phá hoại, phản động, không phù hợp quy định của pháp luật.

2. Nghiêm cấm các hành vi đánh cắp, giả mạo tài khoản để truy cập vào phần mềm quản lý dự án, sử dụng các công cụ, phần mềm khác gây mất an toàn, an ninh dữ liệu đối với phần mềm quản lý dự án.

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc sử dụng phần mềm quản lý dự án

1. Thường xuyên cập nhật các thông tin có liên quan đến các dự án đầu tư có sử dụng đất, mặt nước vào phần mềm quản lý dự án. Thông tin cập nhật phải đảm bảo tính chính xác, đầy đủ, kịp thời. Các cơ quan, đơn vị hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung thông tin cập nhật vào phần mềm quản lý dự án.

2. Sử dụng phần mềm quản lý dự án để quản lý, cập nhật các thông tin liên quan đến dự án, kịp thời tham mưu, đề xuất thu hồi đất, chấm dứt hoạt động đầu tư, hủy bỏ quy hoạch, hủy bỏ hoặc thu hồi địa điểm các dự án triển khai chậm tiến độ, vi phạm pháp luật hoặc đôn đốc các nhà đầu tư triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư.

3. Tổ chức thực hiện đúng Quy chế này và các quy định khác có liên quan.

4. Các cơ quan, đơn vị sử dụng phần mềm quản lý dự án có trách nhiệm tuân thủ theo hướng dẫn nghiệp vụ của Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh về việc quản lý, vận hành và khai thác sử dụng phần mềm quản lý dự án.

Điều 9. Trách nhiệm của các cán bộ, công chức tham gia sử dụng phần mềm quản lý dự án

1. Trách nhiệm của cán bộ, công chức

a) Cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ cập nhật, quản lý, sử dụng phần mềm quản lý dự án có trách nhiệm bảo mật tài khoản được cấp, thay đổi mật khẩu đăng nhập, không để lộ hoặc cung cấp tài khoản cho người khác biết.

b) Đối với các cán bộ, công chức thuộc UBND cấp huyện:

Hàng tuần, hàng tháng thực hiện việc cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các dự án trên địa bàn các địa phương (trừ các dự án nằm trong Khu công nghiệp) theo tài khoản đã được cấp.

c) Đối với các cán bộ, công chức thuộc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế, Văn phòng UBND tỉnh:

- Hàng tháng thực hiện việc kiểm tra, rà soát các dự án thuộc nhóm dự án do sở, ngành, đơn vị mình quản lý, theo dõi theo tài khoản đã được cấp; kịp thời gửi thông tin còn thiếu, các văn bản có liên quan đến các dự án trên địa bàn các địa phương (nếu có) cho UBND cấp huyện để cập nhật, bổ sung đảm bảo công tác quản lý.

- Ban Quản lý Khu kinh tế thực hiện việc cập nhật, bổ sung các thông tin, các văn bản có liên quan đến các dự án nằm trong Khu công nghiệp theo tài khoản đã được cấp.

Điều 10. Trách nhiệm của cơ quan quản lý, vận hành phần mềm quản lý dự án

Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh là cơ quan quản lý, vận hành phần mềm quản lý dự án có trách nhiệm:

1. Thực hiện việc cấp phát, thu hồi, sửa đổi, bổ sung tài khoản và phân quyền sử dụng phần mềm quản lý dự án; sửa đổi, bổ sung quản lý tài khoản người sử dụng khi có sự thay đổi về cơ cấu tổ chức trong nội bộ các cơ quan, đơn vị sử dụng phần mềm quản lý dự án; điều chỉnh, bổ sung, nâng cấp, hoàn thiện phần mềm Quản lý dự án bảo đảm hiệu quả trong sử dụng, chế độ bảo mật phù hợp với từng đối tượng theo dõi, quản lý, sử dụng đảm bảo công tác quản lý.

2. Tổ chức hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc sử dụng phần mềm quản lý dự án; đồng thời hỗ trợ các cơ quan, đơn vị khai thác, sử dụng phần mềm đúng quy trình, mục đích và có hiệu quả; đảm bảo vận hành phần mềm quản lý dự án thông suốt.

3. Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật cho phần mềm quản lý dự án; kịp thời phát hiện, xử lý, khắc phục sự cố, duy trì hệ thống vận hành thông suốt, liên tục; đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin theo chế độ quy định; thực hiện chế độ lưu trữ dự phòng dữ liệu hệ thống; thông báo bằng văn bản cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân sử dụng phần mềm trước khi tiến hành bảo trì, bảo dưỡng và nâng cấp, cập nhật phiên bản mới trên phần mềm quản lý dự án.

4. Tham mưu, đề xuất trong việc tiếp tục nâng cấp, triển khai mở rộng phần mềm quản lý dự án đến các cơ quan, đơn vị. Chịu trách nhiệm kiểm thử các chức năng trên bản nâng cấp của phần mềm trước khi thông báo cho các cơ quan, đơn vị đưa vào sử dụng.

5. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý hoạt động của phần mềm quản lý dự án theo quy định của Quy chế này; đề xuất xử lý các vi phạm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Quy định về nhập dữ liệu ban đầu, cập nhật, bổ sung thông tin dữ liệu các dự án vào phần mềm quản lý dự án

1. Đối với các dự án nằm ngoài Khu công nghiệp:

- Sau khi dự án được UBND tỉnh chấp thuận địa điểm nghiên cứu lập quy hoạch, UBND cấp huyện nhập thông tin dữ liệu và gắn file văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu lập quy hoạch vào phần mềm trong thời gian 05 ngày làm việc, dự án chính thức được hình thành trên hệ thống phần mềm quản lý dự án.

- Sau khi dự án được hình thành, hàng tuần, hàng tháng, hàng quý, UBND cấp huyện thực hiện cập nhật các thông tin, văn bản đến các dự án trên địa bàn các địa phương, kể cả các dự án trong vịnh Hạ Long, vịnh Bái Tử Long, các dự án nằm trong Cụm công nghiệp, trừ các dự án trong các khu công nghiệp (Quyết định phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, quyết định phê duyệt quy hoạch, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, quyết định giao đất, cho thuê đất, quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyết định phê duyệt giá đất, hợp đồng thuê đất, văn bản thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế sau thiết kế cơ sở, giấy phép xây dựng, văn bản chỉ đạo của cơ quan thẩm quyền liên quan việc triển khai dự án...) và các sở, ngành thực hiện việc cập nhật ý kiến đề xuất liên quan đến quá trình triển khai thực hiện dự án.

2. Đối với các dự án nằm trong Khu công nghiệp:

- Sau khi dự án được UBND tỉnh chấp thuận địa điểm nghiên cứu lập quy hoạch hoặc chủ trương đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế nhập thông tin dữ liệu và gắn file văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu lập quy hoạch vào phần mềm trong thời gian 05 ngày làm việc, dự án chính thức được hình thành trên hệ thống phần mềm quản lý dự án.

- Sau khi dự án được hình thành, hàng tuần, hàng tháng, hàng quý, Ban Quản lý Khu kinh tế thực hiện cập nhật các thông tin, văn bản về dự án (Quyết định phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, quyết định phê duyệt quy hoạch, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, quyết định giao đất, cho thuê đất, quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyết định phê duyệt giá đất, hợp đồng thuê đất, văn bản thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế sau thiết kế cơ sở, văn bản chỉ đạo của cơ quan thẩm quyền liên quan việc triển khai dự án...) và các sở, ngành, địa phương liên quan thực hiện việc cập nhật ý kiến đề xuất liên quan đến quá trình triển khai thực hiện dự án.

3. Đối với các dự án đã được hình hành trước thời điểm phần mềm chính thức đưa vào sử dụng:

UBND cấp huyện (đối với các dự án nằm ngoài Khu công nghiệp) và Ban Quản lý Khu kinh tế (đối với các dự án nằm trong Khu công nghiệp) thực hiện nhập thông tin dữ liệu và gắn file văn bản về các thủ tục pháp lý của dự án vào phần mềm quản lý dự án.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Chỉ đạo Trung tâm thông tin:

- Cấp tài khoản sử dụng cho các sở, ngành và UBND cấp huyện được giao quản lý, sử dụng, cập nhật phần mềm quản lý dự án.

- Tổ chức hướng dẫn sử dụng phần mềm cho cán bộ, công chức của các cơ quan quản lý nhà nước và các nhà đầu tư tham gia sử dụng phần mềm.

- Quản lý cơ sở dữ liệu, kiểm tra thường xuyên đảm bảo phần mềm hoạt động ổn định; xử lý lỗi phần mềm khi xảy ra sự cố.

- Lập dự toán hàng năm phục vụ việc duy trì, bảo dưỡng, nâng cấp để phần mềm hoạt động hiệu quả.

d) Đôn đốc các sở, ngành, địa phương, các đơn vị liên quan triển khai thực hiện việc cập nhật thông tin dự án để đảm bảo hiệu quả sử dụng của phần mềm.

e) Khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu của phần mềm phục vụ công tác theo dõi tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các dự án đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh và đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

2. Các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế và UBND cấp huyện:

- Thực hiện quyền hạn, trách nhiệm của đơn vị trong việc quản lý, sử dụng tài khoản đã được cấp theo chức năng nhiệm vụ được giao và quy định tại Quy chế này.

- Phân công cán bộ có chuyên môn phụ trách việc triển khai phần mềm tại cơ quan, đảm bảo thông tin, dữ liệu các dự án phải được cập nhật thường xuyên, đầy đủ theo quy định tại Quy chế này.

- Khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu của phần mềm phục vụ công tác tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng mặt đất, mặt nước trên địa bàn do mình quản lý; đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án.

- UBND cấp huyện chủ động liên hệ với các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế để được hỗ trợ, cung cấp các tài liệu, văn bản pháp lý (file scan) còn thiếu của các dự án trên địa bàn các địa phương để cập nhật vào phần mềm quản lý dự án.

3. Sở Tài chính

Chủ trì thẩm định, tham mưu và bố trí kinh phí để duy trì hoạt động của phần mềm, trình UBND tỉnh phê duyệt kinh phí hằng năm đối với công tác quản lý, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng phần mềm.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Các đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo Luật công chức, viên chức hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo các đúng quy định pháp luật hiện hành.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có ý kiến bằng văn bản gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để giải quyết hoặc tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung hoặc sửa đổi cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Long